

Bộ, tỉnh: Tỉnh Điện Biên
Cơ quan quản lý cấp trên:
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ
Mã đơn vị: 1029788
Loại hình đơn vị: Khối tiểu học

Mẫu số 04a-ĐK/TSC

BÁO CÁO KÊ KHAI TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

- 1 – Về đất:
- a- Địa chỉ: Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ.
- b- Diện tích khuôn viên đất: 5.900 m2.
- c- Hiện trạng sử dụng: Làm trụ sở làm việc: m2; Làm cơ sở hoạt động sự nghiệp: 5.900 m2; Kinh doanh: m2; Liên doanh, liên kết: m2; Cho thuê: m2; Sử dụng khác: m2.
- d- Giá trị theo sổ kế toán: 15.204.700 Nghìn đồng.

II – Về nhà:

TÀI SẢN	CẤP HẠNG	NĂM XÂY DỰNG	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỔ KẾ TOÁN (Nghìn đồng)				SỐ TÀN G	DIỆN TÍCH XÂY DỰNG (m2)	TỔNG DIỆN TÍCH SÀN SỬ DỤNG (m2)	HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG (m2)						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại				Trụ sở làm việc	Cơ sở hoạt động sự nghiệp	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó												
					Nguồn NS	Nguồn khác											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1- Nhà D phòng hội trường và các phòng chức năng	Nhà Cấp III		30/10/2013	3.016.154	3.016.154		2.774.862	2	250	250		250					
2- Bếp ăn bán trú	Nhà Cấp III		01/01/2018	1.247.907	1.247.907		1.247.907	2	117	117	117						
Tổng cộng:				4.264.061	4.264.061		4.022.769		367	367	117	250					

III – Các hồ sơ, giấy tờ liên quan đến quyền quản lý, sử dụng nhà (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê nhà, Giấy tờ khác).

Mường Thanh, ngày 17 tháng 09 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi tên và đóng dấu)
TIỂU HỌC
HÀ NỘI
ĐIỆN BIÊN PHỦ

Lê Thị Nga

- Báo cáo kê khai lần đầu: ☒
- Báo cáo kê khai bổ sung: ☐

Bộ, tỉnh: Tỉnh Điện Biên

Cơ quan quản lý cấp trên:

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ

Mã đơn vị: 1029788

Loại hình đơn vị: Khối tiểu học

BÁO CÁO KÊ KHAI TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

I – Về đất:

a- Địa chỉ: Tổ 10, Phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên.

b- Diện tích khuôn viên đất: 2.291 m².

c- Hiện trạng sử dụng: Làm trụ sở làm việc: m²; Làm cơ sở hoạt động sự nghiệp: 2.291 m²; Kinh doanh: m²; Liên doanh, liên kết: m²; Cho thuê: m²; Sử dụng khác: m².

d- Giá trị theo sổ kế toán: 1.837.500 Nghìn đồng.

II – Về nhà:

III – Các hồ sơ, giấy tờ liên quan đến quyền quản lý, sử dụng nhà (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê nhà, Giấy tờ khác).

Mường Thanh, ngày 17 tháng 09 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Lê Thị Nga

- Báo cáo kê khai lần đầu: ☒

- Báo cáo kê khai bổ sung: ☐

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú	
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán(Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))								
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác		
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
5	Nhà lớp học (02 tầng)									2023	1.300	942.805	613.701		1.300							
	Tổng cộng:	8.191	17.042.200		8.191						1.667	5.206.866	3.251.157	117	1.550							

Mường Thanh, Ngày 17 tháng 09 năm 2024

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)


Phạm Thị Phương Dung

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Lê Thị Nga

Bộ, tỉnh: Tỉnh Điện Biên
Cơ quan quản lý cấp trên:
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ
Mã đơn vị: 1029788
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09d-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG
Năm 2024

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)		Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền							Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ		
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	Đất															
II	Nhà	942.805		613.701												
1	Nhà lớp học (02 tầng) tại Tổ 10, Phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	942.805		613.701			x				Phá dỡ, hủy bỏ. Vật liệu, vật tư thu hồi từ p...					
III	Xe ô tô															
IV	Tài sản cố định khác	725.344														
1	Đàn ooc gan E233	8.658					x				Bán					
2	Đàn ooc gan E233	8.658					x				Bán					
3	Đàn ooc gan E233	8.658					x				Bán					
4	Đàn ooc gan E233	8.658					x				Bán					
5	Đàn ooc gan E233	8.658					x				Bán					
6	Đàn ooc gan E233	8.658					x				Bán					
7	Đàn ooc gan E233	8.658					x				Bán					
8	Đàn ooc gan E233	8.658					x				Bán					
9	Đàn ooc gan E233	8.658					x				Bán					
10	Đàn ooc gan E233	8.658					x				Bán					

[illegible]

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)



Phạm Thị Phương Dung

Mường Thanh, Ngày 17 tháng 09 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Lê Thị Nga

Bộ, tỉnh: Tỉnh Điện Biên
Cơ quan quản lý cấp trên:
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ
Mã đơn vị: 1029788
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09c-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CÓ ĐỊNH KHÁC
Năm 2024

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Tài sản cố định khác		244	6.954.817	5.802.514	1.152.303	1.220.070							
1	Áo dù che mưa che nắng ngoài trời 2023	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	18.550	18.550		18.550							x
2	Máy tính CMS (Phòng tin học)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	16.415	16.415									
3	Máy tính CMS (Phòng tin học)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	16.415	16.415									
4	Máy tính CMS (Phòng tin học)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	16.415	16.415									
5	Máy tính CMS (Phòng tin học)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	16.415	16.415									
6	Máy tính CMS (Phòng tin học)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	16.415	16.415									
7	Máy tính CMS (Phòng tin học)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	16.415	16.415									
8	Máy tính để bàn 2020 (SinhPC)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.940	14.940									
9	Máy tính để bàn 2020 (SinhPC)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.940	14.940									
10	Máy tính để bàn 2020 (SinhPC)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.940	14.940									
11	Máy tính để bàn 2020 (SinhPC)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.940	14.940									
12	Máy tính để bàn 2020 (SinhPC)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.940	14.940									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
13	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
14	Máy tính CMS (Phòng tin học)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	16.415	16.415									
15	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
16	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
17	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
18	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
19	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
20	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
21	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
22	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
23	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
24	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
25	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
26	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
27	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
28	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
29	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
30	Máy tính CMS (Phòng tin học)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	16.415	16.415									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
31	Máy tính CMS (Phòng tin học)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	16.415	16.415									
32	Máy chiếu Viewsonic (phòng tin, âm nhạc 2018)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	50.176	50.176									
33	Máy chiếu Viewsonic 2012	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	50.393	50.393									
34	Máy chiếu Viewsonic 2012	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	50.393	50.393									
35	Máy chiếu Viewsonic 2012	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	50.393	50.393									
36	Máy chiếu Viewsonic 2012	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	50.393	50.393									
37	Máy chiếu Viewsonic 2012	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	50.393	50.393									
38	Máy chiếu Viewsonic 2014	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	42.699	42.699									
39	Máy chiếu Viewsonic 2014	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	42.699	42.699									
40	Máy chiếu Viewsonic 2014	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	42.699	42.699									
41	Máy chiếu Viewsonic 2014	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	42.699	42.699									
42	Máy chiếu Viewsonic 2014	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	42.699	42.699									
43	Máy chiếu Viewsonic 2014	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	42.699	42.699									
44	Máy tính CMS (Phòng tin học)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	16.415	16.415									
45	Máy chiếu Viewsonic 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	46.839	46.839									
46	Máy chiếu Viewsonic PA503S 2018	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	51.420	51.420									
47	Máy chiếu Viewsonic PA503S 2018	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	51.420	51.420									
48	Máy điều hòa DAIKIN (2017)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	16.000		16.000	2.000	x						

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
49	Máy ghi băng của giáo viên phòng học tiếng anh	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	9.898	9.898									
50	Máy ghi băng của giáo viên phòng học tiếng anh	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	9.898	9.898									
51	Máy ổn áp/2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	19.750		19.750	17.281							x
52	Máy ổn áp/2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	19.750		19.750	17.281							x
53	Máy pho to AR- 5620D	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	59.295	59.295									
54	Máy photocopy	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	59.950	59.950		22.481							
55	Máy photocopy 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	59.650		59.650	52.194		x					
56	Máy quét 2 mặt	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	20.344	20.344									
57	Máy xử lý dữ liệu tự động phòng học tiếng anh	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	24.992	24.992									
58	Máy chiếu Viewsonic PA503S 2018	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	51.420	51.420									
59	Máy chiếu Viewsonic (phòng tin, âm nhạc 2018)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	50.176	50.176									
60	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
61	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
62	Phần mềm xóa mù chữ 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	4.000	4.000									
63	Phần mềm kế toán HCSN Misa	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	10.500	10.500									
64	Phần mềm kế toán QLTS Misa	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	8.900	8.900									
65	Quạt điều hòa 2020(sunhouse)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	13.650	13.650		2.730							
66	Tăng âm hội trường	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	15.985	15.985									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
67	Tăng âm hội trường 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	20.250		20.250	16.200		x					
68	Tăng âm hội trường, sân khấu ngoài trời 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	62.543	62.543									
69	Tăng âm hội trường, sân khấu ngoài trời 2021	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	22.850	22.850		9.140							
70	Ti vi LG 42 in (quà tặng của thứ trưởng Bộ Giáo dục)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	10.000	10.000									
71	Ti vi LG43"	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	15.500	15.500									
72	Ti vi thông minh cảm ứng	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	97.350	97.350									
73	Trồng đội gồm 8 quả con 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	16.587	16.587		6.220							
74	Phần mềm tích hợp ti vi thông minh đa điểm	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	37.400	37.400									
75	Trồng đội gồm 8 quả con 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	16.587	16.587		6.220							
76	Trụ cầu lông 2020	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	26.708	26.708		13.354							
77	Tủ com ga 20 khay (2017)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	91.634	91.634				x					
78	Tủ com ga bếp bán trú	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	38.500	38.500									
79	Tủ nấu com ga loại 50kg 2014	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	41.500	41.500									
80	Tủ sấy bát 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	50.643	50.643		18.991							
81	Tủ sấy bát 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	50.643	50.643		18.991							
82	Tủ tài liệu ĐL 3 buồng phòng Hiệu Trường	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	11.700	11.700									
83	Xích du 2020 (loại 3 chỗ ngồi)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	32.155	32.155		16.078		x					
84	Xích du 2020 (loại 3 chỗ ngồi)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	32.155	32.155		16.078		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
85	Xích đu 2020 (loại 3 chỗ ngồi)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	32.155	32.155		16.078		x					
86	Xích đu 3 ghế ngồi 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	24.500	24.500									
87	Xích đu 3 ghế ngồi 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	24.500	24.500									
88	Trống thiếu nhi Vitoria bộ 8 quả (2015)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	13.689	13.689									
89	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
90	Phần mềm quản lý thư viện thiết bị 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	8.000	8.000									
91	Phần mềm giáo án điện tử 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	20.000	20.000		12.000		x					
92	Máy tính để bàn 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.650		14.650	11.720		x					
93	Máy tính để bàn CMS 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.941	17.941									
94	Máy tính để bàn CMS 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.941	17.941									
95	Máy tính để bàn CMS 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.941	17.941									
96	Máy tính để bàn CMS 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.941	17.941									
97	Máy tính để bàn CMS 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.941	17.941									
98	Máy tính để bàn CMS 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.941	17.941									
99	Máy tính để bàn CMS 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.941	17.941									
100	Máy tính để bàn CMS 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.941	17.941									
101	Máy tính để bàn CMS 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.941	17.941									
102	Máy tính để bàn CMS 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.941	17.941									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
103	Máy tính để bàn CMS 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	21.402	21.402									
104	phần mềm quản lý cán bộ 2017	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	12.000	12.000				x					
105	Máy tính sách tay Dell	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	24.253	24.253									
106	Máy tính xách tay HP 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	13.000	13.000									
107	Micro điện tử không dây 2020	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	15.017	15.017		3.003							
108	Micro điện tử không dây 2020	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	15.017	15.017		3.003							
109	Nâng cấp Phần mềm quản lý phổ cập GDTH - XMC	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	4.900	4.900									
110	Nâng cấp Phần mềm tổng hợp BCTC HCSN Misa Mimosa.NET2014	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	10.000	10.000									
111	Nâng cấp Phần mềm kế toán Misa Bamboo.NET2014	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	6.000	6.000									
112	Nâng cấp Phần mềm kế toán Misa Mimosa.NET2014	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	6.000	6.000									
113	Nguồn cung cấp điện LL- 6000P phòng học tiếng anh	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	10.036	10.036									
114	Nhà cô tích 5 khối 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	241.150	241.150		90.431							
115	Nhà liên hoàn 3 khối cầu trượt ống	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	73.476	73.476									
116	Nhà liên hoàn 3 khối cầu trượt ống	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	73.476	73.476									
117	Ổn áp HAsico15KVA	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	18.350	18.350									
118	Máy tính sách tay Dell	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	24.253	24.253									
119	Máy chiếu vật thể 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	31.199		31.199	24.959		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
120	Máy chiếu vật thể 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	31.199		31.199	24.959		x					
121	Máy chiếu vật thể 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	52.152	52.152									
122	Cột, bảng ném bóng rổ 2020	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	19.779	19.779		9.890		x					
123	Dàn bếp ga công nghiệp	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	2	42.000		42.000	8.400							
124	Đàn ooc gan E233	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	8.658	8.658									
125	Đàn ooc gan E233	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	8.658	8.658									
126	Đàn ooc gan E233	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	8.658	8.658									
127	Đàn ooc gan E233	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	8.658	8.658									
128	Đàn ooc gan E233	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	8.658	8.658									
129	Đàn ooc gan E233	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	8.658	8.658									
130	Đàn ooc gan E233	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	8.658	8.658									
131	Đàn ooc gan E233	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	8.658	8.658									
132	Đàn ooc gan E233	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	8.658	8.658									
133	Đàn ooc gan E233	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	8.658	8.658									
134	Cột, bảng ném bóng rổ 2020	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	19.779	19.779		9.890		x					
135	Đàn Organ giáo viên YAMAHA - PSR 443 (2015)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	19.839	19.839									
136	Dù che (2017)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	45.360	45.360				x					
137	Dù che nắng mưa 2015	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	41.676	41.676									

Bộ, tỉnh: Tỉnh Điện Biên
Cơ quan quản lý cấp trên:
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ
Mã đơn vị: 1029788
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP
Năm 2024

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sản sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán(Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sản sử dụng (m2))							
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác	
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
1	Đất khuôn viên trường học tại Tổ 10, Phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.291	1.837.500		2.291																
2	Đất khuôn viên trường học tại Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	5.900	15.204.700		5.900																
3	Bếp ăn bán trú tại Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ									2018	117	1.247.907	948.409	117							
4	Nhà D phòng hội trường và các phòng chức năng tại Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ									2013	250	3.016.154	1.689.046		250						

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
138	Đu quay quả địa cầu 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	42.750	42.750									
139	Đu quay quả địa cầu 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	52.958	52.958		19.859							
140	Đu quay quả địa cầu 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	52.958	52.958		19.859							
141	Đu quay quả địa cầu 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	52.958	52.958		19.859							
142	Đu quay quả địa cầu 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	52.958	52.958		19.859							
143	Electric keyboard/2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	11.000		11.000	9.625							x
144	Giường tầng bán trú 2021	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.500		17.500	10.938							
145	Giường tầng bán trú bằng thép hộp 2015	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.500	17.500									
146	Giường tầng bán trú bằng thép hộp 2015	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.500	17.500									
147	Giường tầng bán trú bằng thép hộp 2015	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.500	17.500									
148	Đàn Organ giáo viên/2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	12.650		12.650	11.069							x
149	Giường tầng bán trú bằng thép hộp 2015	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.500	17.500									
150	Chạn đựng thức ăn bằng khung nhôm (2017)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	12.225	12.225				x					
151	Cây máy vi tính	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	19.860	19.860									
152	Bảng điều khiển di động LL-6000KB phòng học tiếng anh	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	19.993	19.993									
153	Bộ bàn ghế uống nước sô pha văn phòng	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.600	14.600									
154	Bộ cột đa năng	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	19.779	19.779		9.890							
155	Bộ loa kéo, micro di động 2021	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.000	17.000		6.800							

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
156	Bộ máy chiếu đa năng 2020 (Vititek)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	49.900	49.900		9.980							
157	Bộ máy chiếu đa năng 2020 (Vititek)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	49.900	49.900		9.980							
158	Bộ máy tính để bàn 2018	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	12.995	12.995									
159	Bộ máy tính để bàn 2018	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	12.995	12.995									
160	Bộ máy tính để bàn 2018	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	12.995	12.995									
161	Bộ máy tính để bàn 2018	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	12.995	12.995									
162	Bộ máy tính để bàn 2018	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	12.995	12.995									
163	Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.690	14.690									
164	Chạn đựng thức ăn bằng khung nhôm (2017)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	12.225	12.225				x					
165	Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.690	14.690									
166	Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.690	14.690									
167	Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.690	14.690									
168	Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.690	14.690									
169	Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.690	14.690									
170	Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.690	14.690									
171	Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.690	14.690									
172	Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.690	14.690									
173	Bộ máy vi tính để bàn nhãn hiệu CMS	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.248	17.248									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
174	Bộ mic đa hướng tích hợp loa 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	54.950		54.950	49.455		x					
175	Bộ micro điện tử không dây 2023	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	13.550	13.550		13.550							x
176	Bộ tăng âm loa đài (quà tặng của sở Giáo dục Hà Nội năm 2014)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	300.000	300.000									
177	Bộ thiết bị trực tuyến 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	48.945		48.945	44.051		x					
178	Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	14.690	14.690									
179	Giường tầng bán trú bằng thép hộp năm 2014	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.500	17.500									
180	Giường tầng bán trú bằng thép hộp năm 2014	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.500	17.500									
181	Giường tầng bán trú bằng thép hộp năm 2014	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.500	17.500									
182	Máy chiếu 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	34.998		34.998	27.998		x					
183	Máy chiếu 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	34.998		34.998	27.998		x					
184	Máy chiếu 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	34.998		34.998	27.998		x					
185	Máy chiếu 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	34.998		34.998	27.998		x					
186	Máy chiếu đa năng H-PEC năm 2015	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	2	43.470	43.470									
187	Máy chiếu đa năng H-PEC năm 2015	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	2	43.470	43.470									
188	Máy chiếu đa năng NEC NP-MC371X (2017)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	49.900	49.900				x					
189	Máy chiếu đa năng phòng học tiếng anh Viewsoni PJD 5232V	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	42.645	42.645									
190	Máy chiếu đa năng PJD5155p (2017)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	49.459	49.459				x					
191	Máy chiếu đa năng PJD5155p (2017)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	49.459	49.459				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
192	Máy chiếu đa năng PJD5155p (2017)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	49.459	49.459				x					
193	Máy chiếu đa năng PJD5155p (2017)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	49.459	49.459				x					
194	Máy chiếu 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	34.998		34.998	27.998		x					
195	Máy chiếu đa năng PJD5155p (2017)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	49.459	49.459				x					
196	Máy chiếu đa năng PJD5155p (2017)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	49.459	49.459				x					
197	Máy chiếu đa năng Viewsonic PJD5155p (T12/2015)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	45.879	45.879									
198	Máy chiếu đa năng Viewsonic PJD5155p (T12/2015)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	45.879	45.879									
199	Máy chiếu đa năng Viewsonic PJD5155p (T12/2015)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	45.879	45.879									
200	Máy chiếu đa năng Viewsonic PJD5155p (T12/2015)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	45.879	45.879									
201	Máy chiếu đa năng Viewsonic PJD5155p (T12/2015)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	45.879	45.879									
202	Máy chiếu MITSUBISHI 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	37.100		37.100								
203	Máy chiếu MITSUBISHI 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	37.100		37.100								
204	Máy chiếu vật thể 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	52.152	52.152									
205	Máy chiếu vật thể 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	52.152	52.152									
206	Máy chiếu vật thể 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	52.152	52.152									
207	Máy chiếu vật thể 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	52.152	52.152									
208	Máy chiếu đa năng PJD5155p (2017)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	49.459	49.459				x					
209	Máy chiếu vật thể 2019 (camera thu hình ảnh)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	52.152	52.152									

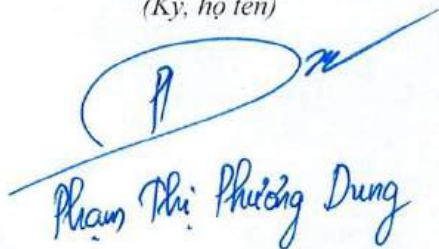
STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
210	Máy chiếu vật thể 2019 (camera thu hình ảnh)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	52.152	52.152									
211	Máy ảnh 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.725	17.725									
212	Giường tầng bán trú bằng thép hộp năm 2014	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.500	17.500									
213	Giường tầng thép hộp 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.500	17.500									
214	Giường tầng thép hộp 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.500	17.500									
215	Giường tầng thép hộp 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.500	17.500									
216	Giường tầng thép hộp 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.500	17.500									
217	Giường tầng thép hộp bán trú 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	16.275		16.275								
218	Giường tầng thép hộp bán trú 2019	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	16.275		16.275								
219	Hệ thống giàn ga công nghiệp năm 2017	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.828	17.828				x					
220	Hệ thống kết nối VNPT Mega V-meeting 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	25.090		25.090	22.581		x					
221	Hệ thống máy khám răng CREDIA G1(2017)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	100.000		100.000	27.500		x					
222	Kèn Bass Bell 220mm (2015)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	19.520	19.520									
223	Kèn Bass Bell 220mm (2015)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	19.520	19.520									
224	Kèn Trumpets vVitoria (2015)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	9.633	9.633									
225	Kèn Trumpets vVitoria (2015)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	9.633	9.633									
226	Kèn Trumpets vVitoria (2015)	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	9.633	9.633									
227	Kho để đồ dùng khu cầu thang năm học 2015 -2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	10.280	10.280									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
228	Khởi thiết bị điều khiển của giáo viên/2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	25.900		25.900	22.663							x
229	Khu thể chất to	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	31.967	31.967									
230	Khung thành bóng ném 2013	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	17.745	17.745									
231	Loa hội trường 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	12.990		12.990	10.392		x					
232	Loa hội trường 2022	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	12.990		12.990	10.392		x					
233	Loa hội trường, sân khấu ngoài trời	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	2	47.000	47.000		18.800							
234	Loa hội trường, sân khấu ngoài trời	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	31.271	31.271									
235	Loa hội trường, sân khấu ngoài trời	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	31.271	31.271									
236	Mâm xoay đồ chơi ngoài trời 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	43.120	43.120									
237	Màn hình phòng họp trực tuyến	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	15.750		15.750	14.175		x					
238	Mắt Camera Nisoka 2.0	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	32.000	32.000		8.000							
239	Xích đu 3 ghế ngồi 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	24.500	24.500									
240	Xích đu 3 ghế ngồi 2016	Trường tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ	1	24.500	24.500									

Mường Thanh, Ngày 17 tháng 09 năm 2024

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)


Phạm Thị Phương Dung

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Lê Thị Nga

Bộ, tỉnh: Tỉnh Điện Biên

Mẫu số 04c-ĐK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên:

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Hà Nội - Điện Biên Phủ

Mã đơn vị: 1029788

Loại hình đơn vị: Khối tiểu học

**BÁO CÁO KÊ KHAI TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
(NGOÀI TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP, XE Ô TÔ)**

TÀI SẢN	KÝ HIỆU	NƯỚC SẢN XUẤT	NĂM SẢN XUẤT	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỔ KẾ TOÁN (Nghìn đồng)			HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
					Nguyên giá		Giá trị còn lại	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác	
									Tổng cộng	Trong đó				
					Nguồn NS	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1- Bảng điều khiển đi động LL-6000KB phòng học tiếng anh	BANGDIEUKHIEN 2014			31/12/2014	19.993	19.993		17.494						
2- Dàn bếp ga công nghiệp	BÊP GA.	Việt Nam	2019	01/01/2020	42.000		42.000	42.000		X				
3- Trồng thiếu nhi Vitoria bộ 8 quả (2015)	BO TRONG 15	Trung Quốc	2015	01/05/2015	13.689	13.689		13.689						
4- Máy Camera Nisoka 2.0	CAMERA 2018	Việt Nam	2018	01/01/2018	32.000	32.000		32.000		X				
5- Cây máy vi tính	CAYMT12	VN	2012	05/12/2012	19.860	19.860		11.916						
6- Chạn đựng thức ăn bằng khung nhôm (2017)	CHAN NHÀ BÊP2017	Việt Nam	2017	20/04/2017	12.225	12.225		12.225						
7- Chạn đựng thức ăn bằng khung nhôm (2017)	CHAN NHÀ BÊP2018	Việt Nam	2017	20/04/2017	12.225	12.225		12.225						
8- Cột, bảng ném bóng rổ 2020	COTBONGRO 20	Việt Nam	2020	06/03/2020	19.779	19.779		19.779		X				
9- Cột, bảng ném bóng rổ 2020	COTBONGRO 21	Việt Nam	2020	06/03/2020	19.779	19.779		19.779		X				
10- Bộ cột đa năng	COTDDANA NG20	Việt Nam	2020	26/10/2020	19.779	19.779		19.779		X				
11- Dàn Organ giáo viên YAMAHA - PSR 443 (2015)	DAN OGAN 15	Trung Quốc	2015	01/05/2015	19.839	19.839		19.839						
12- Dàn Organ giáo viên/2022	DANGV/2022	Ấn Độ		27/12/2022	12.650		12.650	12.650		X				
13- Dù che nắng mưa 2015	DU 2015	Việt Nam	2015	01/05/2015	41.676	41.676		41.676						
14- Dù che (2017)	DUCHE2017	Việt Nam	2017	17/03/2017	45.360	45.360		45.360						
15- Đu quay quả địa cầu 2019	ĐUQUAY	Việt Nam	2019	28/03/2019	52.958	52.958		52.958		X				
16- Đu quay quả địa cầu 2019	ĐUQUAY1	Việt Nam	2019	28/03/2019	52.958	52.958		52.958		X				

TÀI SẢN	KÝ HIỆU	NƯỚC SẢN XUẤT	NĂM SẢN XUẤT	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỔ KẾ TOÁN (Nghìn đồng)			HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
					Nguyên giá			Giá trị còn lại	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác
					Tổng cộng	Trong đó				Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	
						Nguồn NS	Nguồn khác							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
17- Đu quay quả địa cầu 2019	ĐUQUAY2	Việt Nam	2019	28/03/2019	52.958	52.958		52.958		X				
18- Đu quay quả địa cầu 2019	ĐUQUAY3	Việt Nam	2019	28/03/2019	52.958	52.958		52.958		X				
19- Đu quay quả địa cầu 2016	DUQUAYDIA CAU2016	VN	2016	01/12/2016	42.750	42.750		42.750						
20- Electric keyboard/2022	ELECTRIC/2022	Trung Quốc		27/12/2022	11.000		11.000	11.000		X				
21- Giường tầng bán trú bằng thép hộp năm 2014	GIUONG TANG 2014			31/12/2014	17.500	17.500		15.313						
22- Giường tầng bán trú bằng thép hộp năm 2014	GIUONG TANG 20141			31/12/2014	17.500	17.500		15.313						
23- Giường tầng bán trú bằng thép hộp năm 2014	GIUONG TANG 20142			31/12/2014	17.500	17.500		15.313						
24- Giường tầng bán trú bằng thép hộp năm 2014	GIUONG TANG 20143			31/12/2014	17.500	17.500		15.313						
25- Giường tầng bán trú 2021	GIUÔNG TẦNG 21			17/04/2021	17.500		17.500	17.500		X				
26- Giường tầng thép hộp bán trú 2019	GIUONG TANG.			25/09/2019	16.275		16.275	16.275		X				
27- Giường tầng thép hộp bán trú 2019	GIUONG TANG.1			25/09/2019	16.275		16.275	16.275		X				
28- Giường tầng bán trú bằng thép hộp 2015	GIUONG TANG2015			01/10/2015	17.500	17.500		17.500						
29- Giường tầng bán trú bằng thép hộp 2015	GIUONG TANG20151			01/10/2015	17.500	17.500		17.500						
30- Giường tầng bán trú bằng thép hộp 2015	GIUONG TANG20152			01/10/2015	17.500	17.500		17.500						
31- Giường tầng bán trú bằng thép hộp 2015	GIUONG TANG20153			01/10/2015	17.500	17.500		17.500						
32- Giường tầng thép hộp 2016	GIUONGTAN G1			05/10/2016	17.500	17.500		17.500						
33- Giường tầng thép hộp 2016	GIUONGTAN G2			05/10/2016	17.500	17.500		17.500						
34- Giường tầng thép hộp 2016	GIUONGTAN G3			05/10/2016	17.500	17.500		17.500						
35- Giường tầng thép hộp 2016	GIUONGTAN G4			05/10/2016	17.500	17.500		17.500						
36- Hệ thống giàn ga công nghiệp năm 2017	HETHONG GA 2017	Việt Nam	2017	20/04/2017	17.828	17.828		17.828						

TÀI SẢN	KÝ HIỆU	NƯỚC SẢN XUẤT	NĂM SẢN XUẤT	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỐ KẾ TOÁN (Nghìn đồng)			HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
					Nguyên giá		Giá trị còn lại	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác	
					Tổng cộng	Trong đó								
						Nguồn NS			Nguồn khác					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
37- Hệ thống kết nối VNPT Mega V-meeting 2022	HTKETNOIV NPT2022			27/12/2022	25.090		25.090	25.090		X				
38- Kèn Trumpets vVitoria (2015)	KEN 15	Mỹ - TQ	2015	01/05/2015	9.633	9.633		9.633						
39- Kèn Trumpets vVitoria (2015)	KEN 151	Mỹ - TQ	2015	01/05/2015	9.633	9.633		9.633						
40- Kèn Trumpets vVitoria (2015)	KEN 152	Mỹ - TQ	2015	01/05/2015	9.633	9.633		9.633						
41- Kèn Bass Bell 220mm (2015)	KEN BASS 151	Trung Quốc	2015	01/05/2015	19.520	19.520		19.520						
42- Kèn Bass Bell 220mm (2015)	KEN BASS 1511	Trung Quốc	2015	01/05/2015	19.520	19.520		19.520						
43- Kho đồ đồ dùng khu cầu thang năm học 2015 -2016	KHO2015			30/01/2015	10.280	10.280		10.280						
44- Loa hội trường, sân khấu ngoài trời	LOA 2021	Việt Nam	2021	20/09/2021	47.000	47.000		47.000		X				
45- Loa hội trường, sân khấu ngoài trời	LOA HỘI TRƯỜNG 2019	Trung Quốc	2019	28/03/2019	31.271	31.271		31.271		X				
46- Loa hội trường, sân khấu ngoài trời	LOA HỘI TRƯỜNG 2020	Trung Quốc	2019	28/03/2019	31.271	31.271		31.271		X				
47- Bộ loa kéo, micro di động 2021	LOA KÉO 21	Việt Nam	2021	20/09/2021	17.000	17.000		17.000		X				
48- Loa hội trường 2022	LOAHT01/2022	Việt Nam		27/12/2022	12.990		12.990	12.990		X				
49- Loa hội trường 2022	LOAHT02/2022	Việt Nam		27/12/2022	12.990		12.990	12.990		X				
50- Mâm xoay đồ chơi ngoài trời 2016	MAMXOAY2016	VN	2016	01/12/2016	43.120	43.120		43.120						
51- Màn hình phòng họp trực tuyến	MANHINH2022	Thái Lan		27/12/2022	15.750		15.750	15.750		X				
52- Máy ảnh 2019	MÁY ẢNH	Trung Quốc	2019	28/03/2019	17.725	17.725		17.725		X				
53- Máy chiếu vật thể 2019	MAY CHIEU	Đài Loan	2019	28/03/2019	52.152	52.152		52.152		X				
54- Máy chiếu vật thể 2019 (camera thu hình ảnh)	MÁY CHIẾU.	Đài Loan	2019	03/04/2019	52.152	52.152		52.152		X				
55- Máy chiếu vật thể 2019 (camera thu hình ảnh)	MÁY CHIẾU.1	Đài Loan	2019	03/04/2019	52.152	52.152		52.152		X				
56- Máy chiếu vật thể 2019	MAY CHIEU1	Đài Loan	2019	28/03/2019	52.152	52.152		52.152		X				

TÀI SẢN	KÝ HIỆU	NƯỚC SẢN XUẤT	NĂM SẢN XUẤT	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỔ KẾ TOÁN (Nghìn đồng)			HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
					Nguyên giá		Giá trị còn lại	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác	
									Tổng cộng	Trong đó				
					Nguồn NS	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
57- Máy chiếu đa năng Viewsonic PJD5155p (T12/2015)	MAY CHIEU12.2015	Trung Quốc		27/12/2015	45.879	45.879		45.879						
58- Máy chiếu đa năng Viewsonic PJD5155p (T12/2015)	MAY CHIEU12.20151	Trung Quốc		27/12/2015	45.879	45.879		45.879						
59- Máy chiếu đa năng Viewsonic PJD5155p (T12/2015)	MAY CHIEU12.20152	Trung Quốc		27/12/2015	45.879	45.879		45.879						
60- Máy chiếu đa năng Viewsonic PJD5155p (T12/2015)	MAY CHIEU12.20153	Trung Quốc		27/12/2015	45.879	45.879		45.879						
61- Máy chiếu đa năng Viewsonic PJD5155p (T12/2015)	MAY CHIEU12.20154	Trung Quốc		27/12/2015	45.879	45.879		45.879						
62- Máy chiếu đa năng H-PEC năm2015	MAY CHIEU15			02/01/2015	43.470	43.470		43.470						
63- Máy chiếu đa năng H-PEC năm2015	MAY CHIEU151			02/01/2015	43.470	43.470		43.470						
64- Máy chiếu vật thể 2019	MAY CHIEU2	Đài Loan	2019	28/03/2019	52.152	52.152		52.152		X				
65- Máy chiếu vật thể 2019	MAY CHIEU3	Đài Loan	2019	28/03/2019	52.152	52.152		52.152		X				
66- Máy chiếu vật thể 2019	MAY CHIEU4	Đài Loan	2019	28/03/2019	52.152	52.152		52.152		X				
67- Máy điều hòa ĐAIKIN (2017)	MAY ĐIỀU HÒA	Nhật bản	2017	05/06/2017	16.000		16.000	16.000						
68- Hệ thống máy khám răng CREDIA G1(2017)	MAY KHAM RANG	Việt Nam	2017	14/04/2017	100.000		100.000	100.000						
69- Máy quét 2 mặt	MÁY QUÉT	Trung Quốc	2019	18/11/2019	20.344	20.344		20.344		X				
70- Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	MÁY VI TINH	Việt Nam	2019	26/08/2019	14.690	14.690		14.690		X				
71- Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	MÁY VI TINH1	Việt Nam	2019	26/08/2019	14.690	14.690		14.690		X				
72- Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	MÁY VI TINH2	Việt Nam	2019	26/08/2019	14.690	14.690		14.690		X				
73- Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	MÁY VI TINH3	Việt Nam	2019	26/08/2019	14.690	14.690		14.690		X				
74- Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	MÁY VI TINH4	Việt Nam	2019	26/08/2019	14.690	14.690		14.690		X				

TÀI SẢN	KÝ HIỆU	NƯỚC SẢN XUẤT	NĂM SẢN XUẤT	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỔ KẾ TOÁN (Nghìn đồng)			HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
					Nguyên giá			Giá trị còn lại	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác
					Tổng cộng	Trong đó								
						Nguồn NS	Nguồn khác							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
75- Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	MÁY VI TINH5	Việt Nam	2019	26/08/2019	14.690	14.690		14.690		X				
76- Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	MÁY VI TINH6	Việt Nam	2019	26/08/2019	14.690	14.690		14.690		X				
77- Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	MÁY VI TINH7	Việt Nam	2019	26/08/2019	14.690	14.690		14.690		X				
78- Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	MÁY VI TINH8	Việt Nam	2019	26/08/2019	14.690	14.690		14.690		X				
79- Bộ máy vi tính để bàn đồng bộ 2019	MÁY VI TINH9	Việt Nam	2019	26/08/2019	14.690	14.690		14.690		X				
80- Máy chiếu Viewsonic 2014	MAYCHIEU	Trung quốc	2014	01/07/2014	42.699	42.699		34.159						
81- Máy chiếu đa năng NEC NP-MC371X (2017)	MAYCHIEU 17a	Trung Quốc	2017	29/05/2017	49.900	49.900		49.900						
82- Bộ máy chiếu đa năng 2020 (Vititek)	MAYCHIEU 20	Đài Loan	2020	31/12/2020	49.900	49.900		49.900		X				
83- Bộ máy chiếu đa năng 2020 (Vititek)	MAYCHIEU 21	Đài Loan	2020	31/12/2020	49.900	49.900		49.900		X				
84- Máy chiếu MITSUBISHI 2016	MAYCHIEU.1	TQ	2016	05/10/2016	37.100		37.100	37.100						
85- Máy chiếu MITSUBISHI 2016	MAYCHIEU.2	TQ	2016	05/10/2016	37.100		37.100	37.100						
86- Máy chiếu Viewsonic 2016	MAYCHIEU.3	TQ	2016	05/10/2016	46.839	46.839		46.839						
87- Máy chiếu 2022	MAYCHIEU0 1/2022	Trung Quốc		27/12/2022	34.998		34.998	34.998		X				
88- Máy chiếu 2022	MAYCHIEU0 2/2022	Trung Quốc		27/12/2022	34.998		34.998	34.998		X				
89- Máy chiếu 2022	MAYCHIEU0 3/2022	Trung Quốc		27/12/2022	34.998		34.998	34.998		X				
90- Máy chiếu 2022	MAYCHIEU0 4/2022	Trung Quốc		27/12/2022	34.998		34.998	34.998		X				
91- Máy chiếu 2022	MAYCHIEU0 5/2022	Trung Quốc		27/12/2022	34.998		34.998	34.998		X				
92- Máy chiếu Viewsonic (phòng tin, âm nhạc 2018)	MAYCHIEU1 8	Trung Quốc	2008	08/01/2018	50.176	50.176		50.176		X				
93- Máy chiếu Viewsonic PA503S 2018	MAYCHIEU1 8A	Trung Quốc	2018	22/12/2018	51.420	51.420		51.420		X				
94- Máy chiếu Viewsonic (phòng tin, âm nhạc 2018)	MAYCHIEU1 9	Trung Quốc	2008	08/01/2018	50.176	50.176		50.176		X				

TÀI SẢN	KÝ HIỆU	NƯỚC SẢN XUẤT	NĂM SẢN XUẤT	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỔ KẾ TOÁN (Nghìn đồng)			HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
					Nguyên giá			Giá trị còn lại	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác
					Tổng cộng	Trong đó				Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	
						Nguồn NS	Nguồn khác							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
95- Máy chiếu Viewsonic PA503S 2018	MAYCHIEU19A	Trung Quốc	2018	22/12/2018	51.420	51.420		51.420		X				
96- Máy chiếu đa năng phòng học tiếng anh Viewsoni PJD 5232V	MAYCHIEU2014			31/12/2014	42.645	42.645		34.116						
97- Máy chiếu đa năng PJD5155p (2017)	MAYCHIEU2017	Trung Quốc	2017	17/03/2017	49.459	49.459		49.459						
98- Máy chiếu đa năng PJD5155p (2017)	MAYCHIEU2018	Trung Quốc	2017	17/03/2017	49.459	49.459		49.459						
99- Máy chiếu đa năng PJD5155p (2017)	MAYCHIEU2019	Trung Quốc	2017	17/03/2017	49.459	49.459		49.459						
100- Máy chiếu đa năng PJD5155p (2017)	MAYCHIEU2020	Trung Quốc	2017	17/03/2017	49.459	49.459		49.459						
101- Máy chiếu đa năng PJD5155p (2017)	MAYCHIEU2021	Trung Quốc	2017	17/03/2017	49.459	49.459		49.459						
102- Máy chiếu đa năng PJD5155p (2017)	MAYCHIEU2022	Trung Quốc	2017	17/03/2017	49.459	49.459		49.459						
103- Máy chiếu đa năng PJD5155p (2017)	MAYCHIEU2023	Trung Quốc	2017	17/03/2017	49.459	49.459		49.459						
104- Máy chiếu Viewsonic PA503S 2018	MAYCHIEU20A	Trung Quốc	2018	22/12/2018	51.420	51.420		51.420		X				
105- Máy chiếu Viewsonic 2014	MAYCHIEU9	Trung quốc	2014	01/07/2014	42.699	42.699		34.159						
106- Máy chiếu Viewsonic 2014	MAYCHIEU91	Trung quốc	2014	01/07/2014	42.699	42.699		34.159						
107- Máy chiếu Viewsonic 2014	MAYCHIEU911	Trung quốc	2014	01/07/2014	42.699	42.699		34.159						
108- Máy chiếu Viewsonic 2014	MAYCHIEU9111	Trung quốc	2014	01/07/2014	42.699	42.699		34.159						
109- Máy chiếu Viewsonic 2014	MAYCHIEU91111	Trung quốc	2014	01/07/2014	42.699	42.699		34.159						
110- Máy chiếu vật thể 2022	MAYCHIEUVT01/2022	Trung Quốc		27/12/2022	31.199		31.199	31.199		X				
111- Máy chiếu vật thể 2022	MAYCHIEUVT02/2022	Trung Quốc		27/12/2022	31.199		31.199	31.199		X				
112- Máy tính sách tay Dell	MAYDELL	Trung Quốc		27/12/2015	24.253	24.253		24.253						
113- Máy tính sách tay Dell	MAYDELL1	Trung Quốc		27/12/2015	24.253	24.253		24.253						
114- Máy xử lý dữ liệu tự động phòng học tiếng anh	MAYDULIEU2014			31/12/2014	24.992	24.992		19.994						
115- Máy ghi bảng của giáo viên phòng học tiếng anh	MAYGHIBANG 2014			31/12/2014	9.898	9.898		7.918						

TÀI SẢN	KÝ HIỆU	NƯỚC SẢN XUẤT	NĂM SẢN XUẤT	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỔ KẾ TOÁN (Nghìn đồng)			HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
					Nguyên giá		Giá trị còn lại	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác	
					Tổng cộng	Trong đó			Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết		
116- Máy ghi băng của giáo viên phòng học tiếng anh	MAYGHIBANG 20141			31/12/2014	9.898	9.898		7.918						
117- Máy ôn áp/2022	MAYONAP/2022	Việt Nam		27/12/2022	19.750		19.750	19.750		X				
118- Máy ôn áp/2022	MAYONAP/2022-1	Việt Nam		27/12/2022	19.750		19.750	19.750		X				
119- Máy photocopy	MÁYPHOTO	Trung Quốc	2019	26/08/2019	59.950	59.950		59.950		X				
120- Máy photocopy 2022	MAYPHOTO1/2022	Trung Quốc		27/12/2022	59.650		59.650	59.650		X				
121- Máy pho to AR- 5620D	MAYPHOTO AR	Thái Lan	2012	01/10/2012	59.295	59.295		44.471						
122- Máy tính để bàn CMS 2016	MAYTINH.10	VN	2016	05/10/2016	17.941	17.941		17.941						
123- Máy tính để bàn CMS 2016	MAYTINH.11	VN	2016	05/10/2016	17.941	17.941		17.941						
124- Máy tính để bàn CMS 2016	MAYTINH.2	VN	2016	05/10/2016	17.941	17.941		17.941						
125- Máy tính để bàn CMS 2016	MAYTINH.3	VN	2016	05/10/2016	17.941	17.941		17.941						
126- Máy tính để bàn CMS 2016	MAYTINH.4	VN	2016	05/10/2016	17.941	17.941		17.941						
127- Máy tính để bàn CMS 2016	MAYTINH.5	VN	2016	05/10/2016	17.941	17.941		17.941						
128- Máy tính để bàn CMS 2016	MAYTINH.6	VN	2016	05/10/2016	17.941	17.941		17.941						
129- Máy tính để bàn CMS 2016	MAYTINH.7	VN	2016	05/10/2016	17.941	17.941		17.941						
130- Máy tính để bàn CMS 2016	MAYTINH.8	VN	2016	05/10/2016	17.941	17.941		17.941						
131- Máy tính để bàn CMS 2016	MAYTINH.9	VN	2016	05/10/2016	17.941	17.941		17.941						
132- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH01/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
133- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH02/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
134- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH03/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
135- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH04/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
136- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH05/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
137- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH06/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				

TÀI SẢN	KÝ HIỆU	NƯỚC SẢN XUẤT	NĂM SẢN XUẤT	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỐ KẾ TOÁN (Nghìn đồng)			HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
					Nguyên giá			Giá trị còn lại	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác
					Tổng cộng	Trong đó				Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	
						Nguồn NS	Nguồn khác							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
138- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH07/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
139- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH08/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
140- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH09/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
141- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH10/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
142- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH11/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
143- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH12/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
144- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH13/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
145- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH14/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
146- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH15/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
147- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH16/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
148- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH17/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
149- Bộ máy tính để bàn 2018	MAYTINH18	Việt Nam	2018	06/08/2018	12.995	12.995		12.995		X				
150- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH18/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
151- Bộ máy tính để bàn 2018	MAYTINH19	Việt Nam	2018	06/08/2018	12.995	12.995		12.995		X				
152- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH19/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
153- Bộ máy tính để bàn 2018	MAYTINH20	Việt Nam	2018	06/08/2018	12.995	12.995		12.995		X				
154- Máy tính để bàn 2022	MAYTINH20/2022	Việt Nam		27/12/2022	14.650		14.650	14.650		X				
155- Máy tính để bàn 2020 (SinhPC)	MAYTINH2020	Việt Nam	2020	31/12/2020	14.940	14.940		14.940		X				
156- Máy tính để bàn 2020 (SinhPC)	MAYTINH2021	Việt Nam	2020	31/12/2020	14.940	14.940		14.940		X				
157- Máy tính để bàn 2020 (SinhPC)	MAYTINH2022	Việt Nam	2020	31/12/2020	14.940	14.940		14.940		X				
158- Máy tính để bàn 2020 (SinhPC)	MAYTINH2023	Việt Nam	2020	31/12/2020	14.940	14.940		14.940		X				

TÀI SẢN	KÝ HIỆU	NƯỚC SẢN XUẤT	NĂM SẢN XUẤT	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỐ KẾ TOÁN (Nghìn đồng)				HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG					
					Nguyên giá			Giá trị còn lại	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác
					Tổng cộng	Trong đó								
						Nguồn NS	Nguồn khác							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
159- Máy tính để bàn 2020 (SinhPC)	MAYTINH2024	Việt Nam	2020	31/12/2020	14.940	14.940		14.940		X				
160- Bộ máy tính để bàn 2018	MAYTINH21	Việt Nam	2018	06/08/2018	12.995	12.995		12.995		X				
161- Bộ máy tính để bàn 2018	MAYTINH22	Việt Nam	2018	06/08/2018	12.995	12.995		12.995		X				
162- Máy tính để bàn CMS 2016	MAYTINHDEBAN.1	VN	2016	05/10/2016	21.402	21.402		21.402						
163- Máy tính xách tay HP 2016	MAYTINHHP 2016	TQ	2016	05/10/2016	13.000	13.000		13.000						
164- Bộ máy vi tính để bàn nhãn hiệu CMS	MAYVITINH 2014			31/12/2014	17.248	17.248		13.798						
165- Máy chiếu Viewsonic 2012	MC-VIEWSONIC			01/11/2012	50.393	50.393		30.236						
166- Máy chiếu Viewsonic 2012	MC-VIEWSONIC1			01/11/2012	50.393	50.393		30.236						
167- Máy chiếu Viewsonic 2012	MC-VIEWSONIC2			01/11/2012	50.393	50.393		30.236						
168- Máy chiếu Viewsonic 2012	MC-VIEWSONIC3			01/11/2012	50.393	50.393		30.236						
169- Máy chiếu Viewsonic 2012	MC-VIEWSONIC4			01/11/2012	50.393	50.393		30.236						
170- Micro điện tử không dây 2020	MCRO21	Shure	2020	06/03/2020	15.017	15.017		15.017		X				
171- Micro điện tử không dây 2020	MCRO22	Shure	2020	06/03/2020	15.017	15.017		15.017		X				
172- Bộ mic đa hướng tích hợp loa 2022	MICTRUCTUYEN2022	Trung Quốc		27/12/2022	54.950		54.950	54.950		X				
173- Phần mềm kế toán HCSN Misa	MISA2012			15/12/2012	10.500	10.500		10.500		X				
174- Phần mềm kế toán QLTS Misa	MISA2013			19/12/2013	8.900	8.900		8.900		X				
175- Nâng cấp Phần mềm kế toán Misa Mimosa.NET2014	MISA2014			01/04/2015	6.000	6.000		6.000		X				
176- Nâng cấp Phần mềm tổng hợp BTC HCSN Misa Mimosa.NET2014	MISA20141			01/04/2015	10.000	10.000		10.000		X				
177- Nâng cấp Phần mềm kế toán Misa Bamboo.NET2014	MISA20142			01/04/2015	6.000	6.000		6.000		X				

TÀI SẢN	KÝ HIỆU	NƯỚC SẢN XUẤT	NĂM SẢN XUẤT	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỔ KẾ TOÁN (Nghìn đồng)			HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
					Nguyên giá		Giá trị còn lại	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác	
					Tổng cộng	Trong đó			Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết		
						Nguồn NS								Nguồn khác
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
178- Nguồn cung cấp điện LL- 6000P phòng học tiếng anh	NGUONDIEN 2014			31/12/2014	10.036	10.036		8.782						
179- Nhà cổ tích 5 khối 2019	NHÀ CỔ TÍCH	Việt Nam	2019	28/03/2019	241.150	241.150		241.150		X				
180- Nhà liên hoàn 3 khối cầu trượt ống	NHALIENHO AN			22/07/2013	73.476	73.476		66.128						
181- Nhà liên hoàn 3 khối cầu trượt ống	NHALIENHO AN1			22/07/2013	73.476	73.476		66.128						
182- Ổn áp HASico15KVA	ONAP	VN	2012	01/11/2012	18.350	18.350		13.763						
183- Nâng cấp Phần mềm quản lý phổ cập GDTH - XMC	PHAN MEM PC			01/04/2015	4.900	4.900		4.900						
184- Phần mềm tích hợp tỉ vi thông minh đa điểm	PHANMEMTI VI	Việt Nam	2018	01/01/2018	37.400	37.400		37.400		X				
185- Phần mềm quản lý thư viện thiết bị 2016	PMEMQLTVT B2016	VN	2016	05/10/2016	8.000	8.000		8.000		X				
186- Phần mềm xóa mù chữ 2016	PMEMXMC2016	VN	2016	05/10/2016	4.000	4.000		4.000		X				
187- Phần mềm giáo án điện tử 2022	PMGADT2022			31/12/2022	20.000	20.000		20.000		X				
188- phần mềm quản lý cán bộ 2017	PMQLCB	Việt Nam	2017	31/12/2017	12.000	12.000		12.000		X				
189- Quạt điều hòa 2020(sunhouse)	QUAT ĐIỀU HÒA	Trung Quốc	2020	01/09/2020	13.650	13.650		13.650		X				
190- Bộ bàn ghế uống nước sô pha văn phòng	SOPHAVP2013			31/12/2013	14.600	14.600		10.950						
191- Tầng âm hội trường, sân khấu ngoài trời 2021	TẦNG ÂM 21	Việt Nam	2021	20/09/2021	22.850	22.850		22.850		X				
192- Tầng âm hội trường, sân khấu ngoài trời 2019	TẦNG ÂM HOI TRƯỜNG	Trung Quốc	2019	28/03/2019	62.543	62.543		62.543		X				
193- Bộ tăng âm loa đài (quà tặng của sở Giáo dục hà Nội năm 2014)	TANGAM 2014			01/10/2014	300.000	300.000		240.000						
194- Tầng âm hội trường 2022	TANGAMHT2022	Việt Nam		27/12/2022	20.250		20.250	20.250		X				
195- Khối thiết bị điều khiển của giáo viên/2022	THIETBIDIE UKHIENG/2022	Trung Quốc		27/12/2022	25.900		25.900	25.900		X				
196- Bộ thiết bị trực tuyến 2022	THIETBITRUCTUYEN2022	Trung Quốc		27/12/2022	48.945		48.945	48.945		X				

TÀI SẢN	KÝ HIỆU	NƯỚC SẢN XUẤT	NĂM SẢN XUẤT	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỔ KẾ TOÁN (Nghìn đồng)			HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
					Nguyên giá			Giá trị còn lại	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác
					Tổng cộng	Trong đó								
						Nguồn NS	Nguồn khác							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
197- Tủ vi LG43"	TIVI2018			01/01/2018	15.500	15.500		15.500		X				
198- Tủ vi thông minh cảm ứng	TIVITHONG MINH	Việt Nam	2018	01/01/2018	97.350	97.350		97.350		X				
199- Trồng đội gồm 8 quả con 2019	TRỒNG ĐỘI	Trung Quốc	2019	28/03/2019	16.587	16.587		16.587		X				
200- Trồng đội gồm 8 quả con 2019	TRỒNG ĐỘI1	Trung Quốc	2019	28/03/2019	16.587	16.587		16.587		X				
201- Trụ cầu lông 2020	TRUCAULON G20	Việt Nam	2020	06/03/2020	26.708	26.708		26.708		X				
202- Bộ micro điện tử không dây 2023	TS001/2023	Trung Quốc		31/12/2023	13.550	13.550		13.550		X				
203- Áo dù che mưa che nắng ngoài trời 2023	TS002/2023			31/12/2023	18.550	18.550		18.550		X				
204- Tủ sấy bát 2019	TỦ SẤY BÁT	Việt Nam	2019	28/03/2019	50.643	50.643		50.643		X				
205- Tủ sấy bát 2019	TỦ SẤY BÁT1	Việt Nam	2019	28/03/2019	50.643	50.643		50.643		X				
206- Tủ cơm ga 20 khay (2017)	TUCOMGA 2017	Đài Loan	2017	20/04/2017	91.634	91.634		91.634						
207- Tủ nấu cơm ga loại 50kg 2014	TUCOMGA14	Việt Nam	2014	16/09/2014	41.500	41.500		36.313						
208- Tủ cơm ga bếp bán trú	TUGA2013			01/10/2013	38.500	38.500		30.800						
209- Tủ tài liệu ĐL 3 buồng phòng Hiệu Trưởng	TUTAI LIEU2013			31/12/2013	11.700	11.700		8.775						
210- Xích đu 3 ghế ngồi 2016	XICHDU.1	VN	2016	01/12/2016	24.500	24.500		24.500						
211- Xích đu 3 ghế ngồi 2016	XICHDU.2	VN	2016	01/12/2016	24.500	24.500		24.500						
212- Xích đu 3 ghế ngồi 2016	XICHDU.3	VN	2016	01/12/2016	24.500	24.500		24.500						
213- Xích đu 3 ghế ngồi 2016	XICHDU.4	VN	2016	01/12/2016	24.500	24.500		24.500						
214- Xích đu 2020 (loại 3 chỗ ngồi)	XICHDU2020	Việt Nam	2020	06/03/2020	32.155	32.155		32.155		X				
215- Xích đu 2020 (loại 3 chỗ ngồi)	XICHDU2021	Việt Nam	2020	06/03/2020	32.155	32.155		32.155		X				
216- Xích đu 2020 (loại 3 chỗ ngồi)	XICHDU2022	Việt Nam	2020	06/03/2020	32.155	32.155		32.155		X				
Tổng cộng:					6.628.390	5.476.087	1.152.303	6.321.413						

Mường Thanh, ngày 17 tháng 09 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)

- Báo cáo kê khai lần đầu: ☒

- Báo cáo kê khai bổ sung: ☐



Lê Thị Nga.